

Số: 2692/QĐ-BCĐ

Điện Biên, ngày 15 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Điện Biên, giai đoạn 2021-2025

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA HUYỆN ĐIỆN BIÊN, GIAI ĐOẠN 2021-2025

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ban hành ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg, ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025; Quyết định số 90/QĐ-TTg, ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 263/QĐ-TTg, ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 105/NQ-HĐND, ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh Điện Biên thông qua Kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện 3 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND, ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh Điện Biên quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn trong thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND, ngày 27/6/2022 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành Quy định phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 926/QĐ-BCĐ, ngày 20/5/2022 của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2021-2025, về việc ban hành quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2021-2025;

Tiếp theo Quyết định số 167/QĐ-UBND, ngày 21/01/2022 của UBND huyện Điện Biên thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Điện Biên, giai đoạn 2021-2025;

Xét đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Điện Biên, giai đoạn 2021- 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3156/QĐ-BCĐ, ngày 26/10/2017 của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Điện Biên ban hành Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Điện Biên giai đoạn 2017-2020.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Điện Biên, giai đoạn 2021-2025; Thủ Trưởng các phòng, ban, cơ quan, đơn vị huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh Điện Biên;
- BCĐ các CTMTGQ tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở LĐ-TB&XH, Ban Dân tộc tỉnh;
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện (B/c);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Công thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, TCKH.

TRƯỞNG BAN



**CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Bùi Hải Bình**

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Điện Biên, giai đoạn 2021-2025

(Kèm theo Quyết định số 26/QĐ-BCĐ, ngày 15/8/2022 của Trưởng ban BCĐ các
Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Điện Biên, giai đoạn 2021-2025)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định về nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ phối hợp công tác của Ban Chỉ đạo thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia huyện Điện Biên giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng cho Ban Chỉ đạo, các thành viên Ban Chỉ đạo, cơ quan giúp việc cho Ban Chỉ đạo huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc của Ban Chỉ đạo

1. Ban chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 3. Công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý

1. Trong công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, Trưởng Ban, các Phó trưởng Ban sử dụng con dấu của UBND huyện; các Ủy viên Thường trực và các Ủy viên Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu, bộ máy công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị trong chỉ đạo điều hành đơn đốc, phối hợp thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu; tập thể thảo luận, Trưởng Ban Chỉ đạo kết luận và chỉ đạo thực hiện. Trưởng Ban Chỉ đạo ủy quyền cho các Phó trưởng Ban Chỉ đạo xử lý những vấn đề cụ thể thuộc lĩnh vực được phân công.

3. Thành viên Ban Chỉ đạo tham gia, thực hiện đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo và nhiệm vụ được giao; kịp thời báo cáo và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về thực hiện nhiệm vụ được phân công theo quy định tại Quy chế này.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo và Thường trực Ban Chỉ đạo

1. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo: Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 3 Quyết định số 167/QĐ-UBND, ngày 21/01/2022 của UBND huyện về việc thành lập Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Điện Biên, giai đoạn 2021-2025.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Ban Chỉ đạo

a) Thường trực Ban Chỉ đạo gồm: Trưởng Ban Chỉ đạo, các Phó trưởng Ban Chỉ đạo và các Ủy viên Thường trực Ban Chỉ đạo.

b) Thay mặt Ban Chỉ đạo xử lý và giải quyết các vấn đề có liên quan trong quá trình chỉ đạo thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025; xử lý các công việc phát sinh trong trường hợp không tổ chức họp Ban Chỉ đạo.

c) Tổng hợp chung báo cáo liên quan đến quản lý, điều hành thực hiện, sơ kết, tổng kết thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trình Trưởng Ban Chỉ đạo báo cáo UBND huyện để trình Huyện ủy, HĐND huyện, UBND tỉnh, các sở, ngành tỉnh theo quy định.

a) Xây dựng kế hoạch công tác năm của Ban Chỉ đạo; kiến nghị Ban Chỉ đạo giải quyết các đề xuất và kiến nghị của thành viên Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm trước UBND huyện về thực hiện chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo:

a) Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo.

b) Chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo để triển khai tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.

c) Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.

d) Chỉ đạo Thường trực Ban Chỉ đạo, các thành viên Ban Chỉ đạo; chỉ đạo việc điều phối, phối hợp công tác giữa các thành viên Ban Chỉ đạo, cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo.

đ) Ký hoặc phân công Phó Ban Chỉ đạo ký các văn bản của Ban Chỉ đạo.

e) Phân công Phó trưởng Ban Chỉ đạo xử lý các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo liên quan đến chương trình mục tiêu quốc gia thuộc lĩnh vực theo dõi; chủ trì tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Phó trưởng Ban Chỉ đạo

1. Nhiệm vụ, quyền hạn chung

a) Chủ trì và điều hành các hoạt động của Ban Chỉ đạo khi được Trưởng Ban Chỉ đạo phân công; chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

b) Giúp Trưởng ban trực tiếp điều hành các hoạt động của Ban Chỉ đạo trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình theo kế hoạch đã được phê duyệt.

c) Kiểm tra, báo cáo Trưởng Ban về sự phối hợp giữa các phòng, ban, cơ quan, đơn vị huyện và UBND các xã trong việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.

d) Thừa ủy quyền của Trưởng Ban xử lý công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo, tổ chức các cuộc họp định kỳ, đột xuất.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể

2.1. Phó trưởng Ban Chỉ đạo Thường trực - Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách lĩnh vực nông lâm nghiệp, nông thôn

a) Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về việc thực hiện nhiệm vụ và hoạt động của Ban Chỉ đạo trong lĩnh vực được phân công.

b) Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo trực tiếp điều hành các hoạt động của Ban chỉ đạo trong việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

c) Tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ đạo đề xuất với cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách quản lý để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

d) Kiểm tra, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về sự phối hợp giữa các phòng, ban, cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã và các tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

đ) Thừa ủy quyền của Trưởng Ban Chỉ đạo xử lý các công việc thường xuyên của Ban chỉ đạo liên quan đến các nhiệm vụ được phân công. Chủ trì, tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất theo sự phân công của Trưởng Ban chỉ đạo.

e) Thực hiện chế độ báo cáo thường xuyên và đột xuất với Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021- 2025.

2.2. Phó trưởng Ban Chỉ đạo - Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách lĩnh vực Văn hóa - xã hội

a) Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo huyện về việc thực hiện nhiệm vụ và hoạt động của Ban Chỉ đạo trong lĩnh vực được phân công.

b) Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo trực tiếp điều hành các hoạt động của Ban Chỉ đạo trong việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I (2021-2025); Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

c) Tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ đạo đề xuất với cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách quản lý để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I (2021-2025); Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

d) Kiểm tra, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về sự phối hợp giữa các phòng, ban, cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã và các tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I (2021-2025); Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

đ) Thừa ủy quyền của Trưởng Ban Chỉ đạo xử lý các công việc thường xuyên của Ban chỉ đạo liên quan đến các nhiệm vụ được phân công. Chủ trì tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

e) Thực hiện chế độ báo cáo thường xuyên và đột xuất với Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I (2021-2025); Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ủy viên Thường trực Ban Chỉ đạo

1. Nhiệm vụ, quyền hạn chung

a) Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

b) Tham mưu cho Ban Chỉ đạo đề xuất với cấp có thẩm quyền về cơ chế chính sách và giải pháp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.

c) Tổ chức triển khai, theo dõi, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021- 2025 theo nhiệm vụ được phân công.

d) Tham mưu giúp Trưởng ban, UBND huyện trong việc chỉ đạo các phòng, ban, cơ quan, đơn vị huyện và UBND các xã trong việc triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể

2.1. Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch

a) Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo huyện chỉ đạo việc quản lý chung các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025; tổng hợp xây dựng chương trình công tác hằng năm của Ban Chỉ đạo cấp huyện.

b) Tham mưu cho Trưởng Ban, Phó trưởng Ban Chỉ đạo trình cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, quản lý thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện; cơ chế, quản lý sử dụng nguồn vốn đầu tư công và nguyên tắc lồng ghép các nguồn vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025; tổng hợp kế hoạch và nguồn vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia báo cáo Ban Chỉ đạo và UBND huyện.

c) Theo dõi, đôn đốc, báo cáo Trưởng Ban, Phó trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả, tiến độ thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; công tác phối hợp giữa các phòng, ban, cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã và các tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

d) Tham mưu thực hiện các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo liên quan đến nhiệm vụ chung của các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 theo phân công của Trưởng Ban, Phó trưởng Ban Chỉ đạo.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban và Phó trưởng Ban Chỉ đạo.

2.2. Trưởng Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Giúp Trưởng Ban, Phó trưởng Ban Chỉ đạo trực tiếp điều phối các hoạt động của Ban Chỉ đạo trong việc chỉ đạo triển khai, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện.

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban, Phó trưởng Ban Chỉ đạo.

2.2. Trưởng Phòng Dân tộc

a) Giúp Trưởng Ban, Phó trưởng Ban Chỉ đạo trực tiếp điều phối các hoạt động của Ban Chỉ đạo trong chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I (2021-2025).

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban và Phó trưởng Ban Chỉ đạo.

2.3. Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Giúp Trưởng Ban, Phó trưởng Ban Chỉ đạo trực tiếp điều phối các hoạt động của Ban Chỉ đạo trong việc chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

a) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban và Phó trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Các Ủy viên thuộc các phòng, ban, cơ quan, đơn vị huyện

a) Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo, các Phó trưởng Ban Chỉ đạo về những nhiệm vụ được phân công; tham mưu, đề xuất, kiến nghị với Trưởng Ban Chỉ đạo các cơ chế, chính sách để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025.

b) Có trách nhiệm chỉ đạo, lồng ghép các nội dung, chương trình, dự án có liên quan của ngành mình quản lý vào các chương trình, dự án của các Chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện trên địa bàn huyện, nhằm mục đích sử dụng hiệu quả nguồn ngân sách Nhà nước trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện các nội dung công việc, nhiệm vụ, dự án của Chương trình.

c) Phối hợp với các Ủy viên Thường trực Ban Chỉ đạo, thành viên Ban Chỉ đạo và chịu trách nhiệm về chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, giám sát, báo cáo định kỳ và đột xuất các hoạt động trong triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công và theo chức năng, nhiệm vụ của ngành quản lý.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban chỉ đạo.

2. Các thành viên mời tham gia Ban Chỉ đạo thuộc các tổ chức đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội huyện

a) Phối hợp chặt chẽ với các thành viên Ban Chỉ đạo trong thực hiện nhiệm vụ do Ban Chỉ đạo phân công.

b) Tuyên truyền, vận động nhân dân, huy động các nguồn lực xã hội của các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước nhằm thực hiện hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025; tổ chức giám sát thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 đảm bảo hiệu quả trong quá trình tổ chức thực hiện.

c) Xây dựng Kế hoạch của cơ quan, đơn vị mình và chỉ đạo các cơ quan cấp dưới phối hợp với chính quyền cùng cấp thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến và vận động các tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia thực hiện các nội dung của các Chương trình mục tiêu quốc gia.

d) Đề xuất với Trưởng Ban Chỉ đạo các giải pháp theo dõi, giám sát và các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

3. Các Ủy viên Ban chỉ đạo là Chủ tịch UBND các xã

a) Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban Chỉ đạo, các Phó Trưởng ban Chỉ đạo và cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo về quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tại địa phương.

b) Chủ trì tổng hợp, đề xuất kế hoạch 5 năm và hằng năm thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tại địa phương theo phân cấp và quy định hiện hành. Đề xuất, kiến nghị với Trưởng Ban Chỉ đạo cấp huyện các giải pháp quản lý, thực hiện hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 tại địa phương trực tiếp quản lý; thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban, Phó trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, ban, cơ quan, đơn vị huyện và UBND các xã giúp việc Ban Chỉ đạo

1. Nhiệm vụ, quyền hạn chung

a) Có trách nhiệm phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo tham mưu, đề xuất cho Trưởng Ban trong việc chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện.

b) Chịu trách nhiệm tham mưu, đề xuất và tổ chức triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo nhiệm vụ được Ban Chỉ đạo phân công. Đề xuất xây dựng Kế hoạch 5 năm, hằng năm về mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch vốn và giải pháp huy động nguồn lực thực hiện các Chương trình, dự án theo lĩnh vực được phân công.

c) Kiểm tra, theo dõi, đôn đốc tình hình thực hiện các Chương trình, dự án theo chức năng, nhiệm vụ. Định kỳ báo cáo đánh giá về tiến độ, tình hình thực hiện gửi cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo, UBND huyện theo quy định.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể

2.1. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Cơ quan Thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện tổng hợp, điều phối chung các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện; tổng hợp xây dựng kế hoạch trung hạn 5 năm và hằng năm thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện.

b) Chủ trì, tổng hợp chung, tham mưu UBND huyện, Ban Chỉ đạo trình UBND tỉnh về kế hoạch, phân bổ nguồn vốn đầu tư và tham mưu cho UBND huyện giao nhiệm vụ, kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia hằng năm và giai đoạn 2021-2025 cho các cơ quan, đơn vị và UBND các xã.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan thực hiện Chương trình và các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND huyện, Ban chỉ đạo huyện trình cấp có thẩm quyền phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ đối ứng ngân sách địa phương; nguyên tắc lồng ghép vốn đối với các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện.

d) Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn cơ chế quản lý, sử dụng, kiểm tra quyết toán nguồn kinh phí hằng năm đối với nguồn vốn kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025.

đ) Đề xuất, cân đối nguồn vốn đối ứng ngân sách địa phương (vốn sự nghiệp) thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện.

e) Kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện. Định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp chung, báo cáo theo yêu cầu của Ban chỉ đạo cấp huyện, UBND huyện, UBND tỉnh và các sở, ngành tỉnh về tình hình thực hiện chung các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021- 2025 trên địa bàn huyện.

f) Thực hiện các nhiệm vụ khác được Trưởng Ban, Phó trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

2.2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Cơ quan Thường trực Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025

a) Tham mưu, đề xuất cho Ban Chỉ đạo, chỉ đạo, quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện; trực tiếp giúp việc cho Phó trưởng Ban Chỉ đạo phụ trách Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị huyện và UBND các xã liên quan tham mưu, đề xuất, tổng hợp kế hoạch và dự kiến phương án phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và hằng năm, gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện theo quy định.

c) Xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác quý, năm và giai đoạn 2021-2025; kiểm tra, giám sát và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, UBND các xã tổ chức thực hiện; chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ các cuộc họp định kỳ và đột xuất liên quan đến Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

d) Định kỳ hoặc đột xuất kịp thời trực tiếp tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban, Cơ quan Thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo về tình hình, kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021- 2025.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác được Trưởng ban, Phó trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

2.3. Phòng Dân tộc huyện: Cơ quan Thường trực Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I (2021 - 2025)

a) Tham mưu, đề xuất cho Ban chỉ đạo quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn huyện; trực tiếp giúp việc cho Phó trưởng Ban Chỉ đạo phụ trách Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I (2021 -2025).

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị huyện và UBND các xã có liên quan tham mưu, đề xuất, tổng hợp kế hoạch và dự kiến phương án phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và hằng năm, gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện theo quy định.

c) Xây dựng Chương trình, kế hoạch công tác quý, năm và giai đoạn 2021 - 2025; kiểm tra, giám sát và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, UBND các xã tổ chức thực hiện; chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ các cuộc họp định kỳ và đột xuất liên quan đến Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I (2021 -2025).

d) Định kỳ hoặc đột xuất kịp thời trực tiếp tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban, cơ quan thường trực giúp việc Ban chỉ đạo về tình hình, kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I (2021 - 2025).

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác được Trưởng Ban, Phó trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

2.4. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện: Cơ quan Thường trực Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

a) Tham mưu, đề xuất cho Ban Chỉ đạo, chỉ đạo, quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện; trực tiếp giúp việc cho Phó trưởng Ban Chỉ đạo phụ trách Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị huyện và UBND các xã có liên quan tham mưu, đề xuất, tổng hợp kế hoạch và dự kiến phương án phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện theo quy định.

c) Xây dựng Chương trình, kế hoạch công tác quý, năm và giai đoạn 2021-2025; kiểm tra, giám sát và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, UBND các xã tổ chức thực hiện; chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ các cuộc họp định kỳ và đột xuất liên quan đến lĩnh vực ngành mình thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

d) Định kỳ hoặc đột xuất kịp thời trực tiếp tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban, Cơ quan Thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo về tình hình, kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác được Trưởng Ban, Phó trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

2.5. Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị huyện và UBND các xã

a) Chịu trách nhiệm trước Ủy viên Ban Chỉ đạo là Thủ trưởng các phòng, ban, cơ quan, đơn vị huyện và Chủ tịch UBND các xã về những nhiệm vụ được phân công.

b) Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị trong thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025.

c) Đề xuất, kiến nghị với Ủy viên Ban Chỉ đạo là Thủ trưởng các phòng, ban, cơ quan, đơn vị huyện và Chủ tịch UBND các xã các giải pháp quản lý, thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025 thuộc ngành, lĩnh vực và chức năng, nhiệm vụ của ngành, đơn vị.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác được Trưởng Ban, Phó trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

Chương III
CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ PHỐI HỢP CÔNG TÁC
CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 10. Chế độ làm việc, chế độ họp của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo hoạt động theo kế hoạch công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên để tổ chức thực hiện.

2. Hằng năm, Ban Chỉ đạo huyện tổ chức các phiên họp định kỳ 6 tháng, 01 năm hoặc đột xuất theo quyết định của Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc thông qua lấy ý kiến các thành viên Ban Chỉ đạo bằng văn bản.

3. Nội dung cuộc họp, thành phần tham dự cuộc họp và thời điểm tổ chức cuộc họp của Ban Chỉ đạo do Trưởng ban Ban Chỉ đạo quyết định hoặc do Phó trưởng Ban Chỉ đạo quyết định khi được Trưởng Ban Chỉ đạo phân công, cụ thể như sau:

a) Cuộc họp của Ban Chỉ đạo phải được thông báo bằng văn bản trước ít nhất 03 ngày làm việc; trong đó nêu rõ nội dung, thời gian, địa điểm và tài liệu kèm theo (nếu có). Trưởng Ban hoặc Phó trưởng Ban Chỉ đạo quyết định hình thức họp trực tiếp hoặc họp trực tuyến thông qua các ứng dụng công nghệ thông tin. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị ý kiến thảo luận, bố trí thời gian tham dự đầy đủ các phiên họp của Ban Chỉ đạo khi được triệu tập.

b) Kết luận của Trưởng Ban hoặc Phó trưởng Ban Chỉ đạo được thể hiện bằng Thông báo của Văn phòng HĐND & UBND huyện.

c) Trường hợp không tổ chức họp, có thể thông báo và xin ý kiến các thành viên Ban Chỉ đạo bằng văn bản.

d) Họp Thường trực Ban Chỉ đạo và các thành phần liên quan để giải quyết những vấn đề liên quan, phát sinh hoặc cần có ý kiến chỉ đạo ngay trong trường hợp không tổ chức họp Ban Chỉ đạo. Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định thành phần, thời gian, địa điểm và nội dung cuộc họp.

4. Chế độ báo cáo

a) Các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện chế độ báo cáo đánh giá về tình hình thực hiện nhiệm vụ được phân công theo định kỳ 6 tháng (chậm nhất là ngày 31 tháng 5 hằng năm), hằng năm (chậm nhất là ngày 30 tháng 11 hằng năm) gửi cơ quan Thường trực điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện (Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Phòng Dân tộc, Phòng Lao động thương binh và xã hội), cơ quan thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo (Phòng Tài chính - Kế hoạch) để tổng hợp.

b) Các cơ quan thường trực điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện (Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Phòng Dân tộc, Phòng Lao động thương binh và xã hội) thực hiện tổng hợp, báo cáo việc triển khai, thực hiện Chương trình và theo lĩnh vực được phân công định kỳ 6 tháng (chậm nhất là ngày 05 tháng 6 hằng năm), hằng năm (chậm nhất là ngày 05 tháng 12 hằng năm) theo yêu cầu gửi cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo cấp huyện (Phòng Tài chính - Kế hoạch), Trưởng Ban Chỉ đạo.

c) Cơ quan Thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo (Phòng Tài chính - Kế hoạch) tổng hợp chung, báo cáo Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban, Phó trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 11. Quan hệ phối hợp công tác

1. Quan hệ công tác giữa các thành viên với Trưởng Ban Chỉ đạo: Các thành viên Ban Chỉ đạo tham gia các hoạt động chung của Ban Chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

2. Quan hệ công tác giữa các thành viên Ban Chỉ đạo: Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ trong việc theo dõi, chỉ đạo triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

3. Quan hệ giữa các thành viên Ban Chỉ đạo huyện với các Phòng, ban, đơn vị và UBND các xã: Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện các nội dung, nhiệm vụ và kế hoạch triển khai từng Chương trình, dự án thành phần thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia theo chức năng, nhiệm vụ được phân công; kịp thời báo cáo Trưởng Ban, Phó Ban Chỉ đạo về kết quả, tiến độ thực hiện, các vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm của Thủ trưởng các phòng, ban, cơ quan, đơn vị huyện và Chủ tịch UBND các xã

Chủ động phối hợp, tạo điều kiện để Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ theo dõi, đôn đốc, đánh giá và triển khai các hoạt động có liên quan đến triển khai, thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện.

Điều 13. Trách nhiệm kiểm tra, theo dõi, đôn đốc thực hiện

Phòng Tài chính - Kế hoạch (cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo) chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này; trường hợp cần bổ sung, sửa đổi Quy chế, trên cơ sở đề xuất của các thành viên Ban Chỉ đạo, cơ quan thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp báo cáo Trưởng Ban, Phó trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.
